

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA HUỖNH V
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HS-PT

Ngày: 08-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA HUỖNH V NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Ông Võ Minh Tiến

Ông Trần Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Viết H cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Viết H, sinh ngày 02/7/1992 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn Thọ T, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Lý Phương T; Con: có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Công T, sinh ngày 20/8/1978 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn B, xã Đ, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân điện; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý T và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Huỳnh Thị Kim A; Con: có 02 con, sinh năm 2013 và 2016; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh V, sinh ngày 11/5/1991 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân điện; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T và bà Nguyễn Thị Kim L; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình thi công điện cho trụ sở Công an huyện S, Phạm Viết H đề ý thấy đường dây điện 6Kv của Công ty Cổ phần thủy điện Đ chạy dọc theo tỉnh lộ 623 thuộc địa phận xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đã ngừng hoạt động, nên Phạm Viết H nảy sinh ý định cắt trộm số dây điện này để bán lấy tiền tiêu xài. Phạm Viết H rủ Lý Công T và Huỳnh V cùng đi cắt dây điện thì Lý Công T và Huỳnh V đồng ý.

Sáng ngày 03/3/2018, Phạm Viết H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76D1-123xx, Lý Công T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76U1-178xx chở Huỳnh V mang theo túi đựng đồ nghề điện, rồi cả ba cùng nhau đến thôn R, xã S, huyện S để cắt trộm dây điện. Khi đến nơi, thấy không có người trông coi, quản lý, Phạm Viết H chỉ đạo cho Lý Công T và Huỳnh V thay nhau leo lên trụ điện cắt dây điện từ trụ C20 đến trụ C23 của đường dây 6Kv. Khi Huỳnh V và Lý Công T cắt dây điện rơi xuống đất thì Phạm Viết H ở dưới cắt nhỏ thành các đoạn dây điện có chiều dài khoảng từ 15-20m. Chiều cùng ngày, Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V tiếp tục cắt dây điện từ trụ C19 đến trụ C20 của đường dây 6Kv. Sau khi cắt xong, Phạm Viết H gọi điện thoại cho ông Nguyễn T (sinh năm 1977; trú: thôn Thọ T, xã T, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi) điều khiển xe ba gác đến chở dây điện đã cắt trộm được về thị trấn D, huyện SH tìm chỗ bán. Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V bán số dây điện cắt trộm cho tiệm phế liệu của ông Võ Đình T được 13.610.000 đồng (648kg dây cáp điện loại AC70).

Ngày 04/3/2018, Phạm Viết H bận việc nên không tham gia đi cắt dây điện mà chỉ đạo Lý Công T, Huỳnh V đến lại vị trí ngày 03/3/2018 các bị cáo đã cắt trộm để tiếp tục cắt trộm dây điện từ trụ C17-C19 của đường dây 6Kv. Sau khi cắt, Lý Công T và Huỳnh V cùng với ông Nguyễn T vận chuyển số dây điện trên về thị trấn D gặp Phạm Viết H, rồi cùng nhau đến bán cho tiệm phế liệu của ông Võ Đình T được số tiền 6.500.000 đồng (309kg dây cáp điện loại AC70).

Số tiền bán dây cáp điện Phạm Viết H trả tiền công vận chuyển cho ông Nguyễn T 1.800.000 đồng, và chia cho Huỳnh V, Lý Công T mỗi người 4.000.000 đồng. Số tiền còn lại Phạm Viết H giữ chi tiêu và trả tiền ăn nhậu.

Ngày 10/3/2018, Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V tiếp tục đến xã S, huyện S cắt trộm dây điện thuộc đường dây 6Kv của Công ty Cổ phần thủy điện

Đ từ trụ C6 – C7, rồi cuộn tròn dây điện cắt được gửi nhà ông Đinh Văn Đ, ông Đ giữ hộ và đòi trả công 50.000 đồng. Sau đó, các đối tượng phát hiện đường dây 35Kv cũng đang ngừng sử dụng nên thống nhất cùng nhau cắt trộm đường dây 35Kv. Ngày 11/3/2018, Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V tiếp tục cắt trộm dây điện từ trụ C5-C6 của đường dây 6Kv và dây cáp điện từ trụ C96-C98 của đường dây 35Kv (495m). Sau khi cắt và thu gom xong số dây cáp cắt được trong hai ngày 10 và 11/3/2018, Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V gọi ông Nguyễn T chở số dây điện này về bán cho tiệm phế liệu của ông Võ Đình T được 17.930.000 đồng (tương đương 854kg dây cáp). Số tiền này trả cho ông Nguyễn T 1.200.000 đồng, chia cho Lý Công T 3.500.000 đồng, chia cho Huỳnh V 3.000.000 đồng, còn lại Phạm Viết H giữ và chi trả tiền ăn nhậu.

Ngày 17/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S định giá và kết luận: 495m dây cáp điện loại AC95 trị giá: 5.199.237 đồng.

Ngày 28/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S định giá và kết luận: 2.214m dây cáp điện loại AC70 và 942m dây cáp điện loại AC95 trị giá: 17.406.000 đồng.

Ngày 29/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S định giá và kết luận: 1.901kg dây cáp điện có giá trị thực tế tại ngày 10/3/2018 là 34.218.000 đồng (tương đương 18.000 đồng/01kg dây cáp điện).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 09/10/2018, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo Phạm Viết H 10 tháng tù.

2/ Xử phạt bị cáo Lý Công T 07 tháng tù.

3/ Xử phạt bị cáo Huỳnh V 07 tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/10/2018, các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên xử phạt: Bị cáo Phạm Viết H 10 tháng tù, bị cáo Lý Công T 07 tháng tù, bị cáo Huỳnh V 07 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm,

các bị cáo không có tình tiết nào mới. Nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện S.

Ngoài ra, tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện S đã không áp dụng quy định về đồng phạm quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự; hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự và không tuyên thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý của Công ty cổ phần thủy điện Đ đối với các đường dây điện tuyến 6Kv và 35Kv trên địa bàn xã S, huyện S. Các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V đã cùng nhau thực hiện việc cắt dây cáp điện để đem bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể: Ngày 03/03/2018, các bị cáo cắt trộm 648kg dây cáp điện loại AC70; ngày 04/3/2018 các bị cáo cắt trộm 309kg dây cáp điện loại AC70; các ngày 10 và 11/3/2018 cắt trộm 854kg dây cáp điện loại AC70 và AC95. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt trị giá 34.218.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo: Bị cáo Phạm Viết H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Lý Công T, Huỳnh V đi cắt trộm dây điện, chỉ huy các bị cáo Lý Công T, Huỳnh V cắt dây điện và trực tiếp cắt ngắn các đoạn dây điện sau khi các bị cáo cắt dây điện rơi xuống đất. Đối với các bị cáo Lý Công T và Huỳnh V, khi được Phạm Viết H rủ đi cắt trộm dây điện, các bị cáo đã đồng ý và là người trực tiếp leo lên trụ điện cắt dây điện rơi xuống đất, đồng thời cùng bị cáo Phạm Viết H mang số dây điện trộm cắp được đi bán lấy tiền tiêu xài. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, giữa các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể từng người mà cùng nhau thực hiện tội phạm.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo Phạm Viết H có cha là Phạm Văn L là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho các bị cáo. Ngoài

ra, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là thiếu sót; Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xử phạt bị cáo Phạm Viết H 10 tháng tù, bị cáo Lý Công T và bị cáo Huỳnh V mỗi bị cáo 07 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

[4] Về áp dụng pháp luật: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là thiếu sót. Ngoài ra, trong vụ án này, các bị cáo là đồng phạm cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng quy định về đồng phạm quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Tại phần Quyết định của bản án sơ thẩm, khi tuyên án Tòa án cũng không áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự quy định về tù có thời hạn và không tuyên thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với các bị cáo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm những nội dung trên.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 09-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Viết H 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Lý Công T 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh V 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Các bị cáo Phạm Viết H, Lý Công T, Huỳnh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện S;
- TAND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé